

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY P
TỈNH BÌNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2021/HS-ST.

Ngày: 17-11-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY P - TỈNH BÌNH T

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lê Hưng Quang.

+ Bà Trương Thị Minh Lợi.

-Thư ký phiên tòa: Ông Hán Tấn Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy P.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P tham gia phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Vinh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy P, tỉnh Bình T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Lương Văn T (Tên gọi khác: Tý), sinh ngày 30-12-1980 tại tỉnh Bình T.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu phố Thanh Giang 1, thị trấn PRC, huyện Tuy P, tỉnh Bình T; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn H, sinh năm 1941 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1947; vợ: Huỳnh Thị Thúy Diễm, sinh năm 1986 (Đã ly hôn) và 01 người con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam vào ngày 01-5-2021, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ, ngày 16-4-2021, Lương Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh trắng, biển số 51M1-8315 từ thị trấn PRC đến khu vực chợ Liên Hương, huyện Tuy P với mục đích tìm sơ hở của người đi đường để cướp giật tài sản. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, Thảo đến khu vực vòng xoay chợ Liên H thì nhìn thấy Lâm Thị P điều khiển xe mô tô hiệu Vespa màu vàng, biển số 86B1-078.79 chở Lê Thị H ngồi phía sau, trên tay cầm một túi xách màu xanh không có dây đeo kích thước (15 x 20 x 15)cm, Lương Văn T điều khiển mô tô bám theo. Khi

đến khu vực vắng người trên đoạn đường Nguyễn Bình Khiêm thuộc khu phố 5, Liên Hương, thì Lương Văn T điều khiển xe vượt lên áp sát về phía bên phải xe của Lâm Thị P, dùng tay trái giật mạnh chiếc túi xách màu xanh của Lê Thị H rồi tăng ga bỏ chạy ra hướng Quốc lộ 1A, về lại PRC. Lương Văn T về phòng trọ của Thảo tại PRC, mở túi xách màu xanh vừa cướp giật được lấy số tiền 152.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi hai triệu đồng*), 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng có ốp lưng màu xanh và một số vật dụng cá nhân. Lương Văn T giữ lại tiền mặt, các tài sản khác và bộ quần áo Lương Văn T mặc khi thực hiện hành vi cướp giật thì Thảo đem ra bãi biển thuộc khu vực bờ kè khu phố Phú Tân, thị trấn PRC đốt nhằm phi tang. Sau đó, Lương Văn T đưa cho chị gái là Lương Thị X số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*) nhờ cất giữ giùm, số tiền còn lại do chính Thảo cất giữ. Ngày 17-4-2021, Thảo đến cửa hàng xe máy Thế Anh tại thị trấn Lương S, huyện Bắc Bình, do Đặng Ngọc Lợi làm chủ, bán chiếc mô tô hiệu Honda Wave biển số 51M1-8315 với giá 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) và mua lại một chiếc xe hiệu Honda Wave biển số 86B2-449.54 với giá 14.500.000 đồng (*Mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng*). Sau đó, Lương Văn T đến cửa hàng xe máy Thiên Ý tại thị trấn PRC mua một xe máy hiệu Cup81 với số tiền 17.800.000 đồng (*Mười bảy triệu tám trăm nghìn đồng*), đăng ký biển số 86AB-027.94 đứng tên chủ sở hữu và cho con gái Lương Thị Hồng Nhung sử dụng. Tổng số tiền Lương Văn T đã mua xe là 31.300.000 đồng (*Ba mươi một triệu ba trăm nghìn đồng*), số tiền còn lại Lương Văn T giữ để tiêu xài cá nhân.

Qua truy vết và trích xuất Camera an ninh, lực lượng chức năng đã xác định Lương Văn T là người thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bà Lê Thị H tại đường Nguyễn Bình Khiêm, thị trấn Liên H và Lương Văn T thừa nhận là người đã thực hiện hành vi cướp giật trên.

Đối với điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng mua năm 2017 không có hóa đơn; túi xách cầm tay màu xanh, không có hóa đơn, đã bị Lương Văn T đốt cháy nên không thể thu hồi và không có cơ sở để định giá.

Về tang vật chứng vụ án: Ngày 01-5-2021, khi bị bắt giữ Lương Văn T, cơ quan chức năng đã thu hồi lại số tiền bị cướp giật từ Lương Văn T là 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*), từ Lương Thị X là 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*), thu hồi 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 86B2-449.54 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 025534 do Công an huyện Bắc Bình cấp ngày 22-8-2018; 01 xe máy hiệu Cup81 biển số 86AB-027.94 kèm theo một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 86002266 do Công an huyện Tuy P cấp ngày 28-4-2021; 01 mũ bảo hiểm màu trắng có in dòng chữ “đại lý gas Quang Huy”; 01 chiếc kẹp tóc bị gỉ sét có dính vật bị than hóa; 01 miếng kính cường lực không xác định được hình dạng, không còn nguyên vẹn; một số vật bị than hóa; 01 đĩa CD lưu giữ 10 đoạn video trích xuất từ camera an ninh của những hộ dân trên đường thể hiện hình ảnh trước và sau khi Lương Văn T cướp giật tài sản.

Về phần bồi thường dân sự: Đã trả lại cho bà Lê Thị H số tiền 108.000.000 đồng (*Một trăm lẻ tám triệu đồng*). Bà Lương Thị X đã tự nguyện bồi thường số tiền

44.000.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu đồng). Bà Lê Thị H đã nhận đầy đủ tổng cộng 152.000.000 đồng (Một trăm năm mươi hai triệu đồng) và không yêu cầu bồi thường các tài sản bị thiệt hại khác.

Đối với Lương Thị X có hành vi nhận giữ của Lương Văn T số tiền 100.000.000 đồng, do không biết đây là tiền Thảo phạm tội mà có nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

Đối với Đặng Ngọc Lợi là chủ cửa hàng xe máy Thế Anh đã mua xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 51M1-8315 mà Thảo dùng là phương tiện phạm tội, do không biết nên đã bán xe này cho người khác nên cơ quan chức năng không thu giữ được.

Tại Bản Cáo trạng số 145/CT-VKSTP-HS, ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P đã truy tố Lương Văn T về tội “Cướp giật tài sản”, theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng: Điểm c, d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”.

+ Áp dụng: Điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy một mũ bảo hiểm màu trắng có in dòng chữ “đại lý gas Quang Huy”, 01 chiếc kẹp tóc bị gỉ sét có dính vật bị than hóa, 01 miếng kính cường lực không xác định được hình dạng, không còn nguyên vẹn, một số vật bị than hóa. Trả lại cho bị cáo Lương Văn T 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 86B2-449.54 kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025534 do Công an huyện Bắc Bình cấp ngày 22-8-2018, 01 xe máy hiệu Cup81 biển số 86AB-027.94 kèm theo một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 86002266 do Công an huyện Tuy P cấp ngày 28-4-2021;

- Bị cáo Lương Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P đã truy tố và việc truy tố bị cáo là đúng, không oan. Bị cáo đã biết lỗi, ăn năn hối hận nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại Lê Thị H trình bày: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lương Thị X trình bày: Số tiền 44.000.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu đồng) là tôi tự nguyện cho em trai để bồi thường cho bị hại, tôi không có yêu cầu Lương Văn T phải trả lại tôi số tiền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã làm rõ: Xuất phát từ mục đích muốn có tiền để sử dụng, bị cáo Lương Văn T đã nảy sinh ý định cướp giật tài sản của người khác. Vào 06 giờ, ngày 16-4-2021, bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh trắng, biển số 51M1-8315 từ thị trấn PRC đến khu vực chợ Liên Htim sơ hờ của người đi đường để cướp giật. Đến khoảng 08 giờ, cùng ngày, tại vòng xoay chợ Liên Hương, bị cáo phát hiện bà Lê Thị H đang ngồi phía sau xe Vespa do bà Lâm Thị P điều khiển, tay cầm một túi xách màu xanh. Bị cáo điều khiển xe bám theo sau, khi đến khu vực vắng người trên đường Nguyễn Bình Khiêm, bị cáo giật chiếc túi xách màu xanh trên tay bà Hương và điều khiển xe về thị trấn PRC. Sau đó, bị cáo lấy số tiền 152.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi hai triệu đồng*) từ trong túi xách màu xanh, còn các vật dụng khác trong túi như 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus, 01 chiếc kẹp tóc và một số vật dụng khác, bị cáo đem đến khu vực bãi biển thuộc khu phố Phú Tân, thị trấn PRC đốt đi cùng với bộ quần áo mà bị cáo mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Sau khi có tiền cướp giật được, bị cáo gửi cho bà Lương Thị X số tiền 100.000.000 đồng, số tiền 52.000.000 đồng còn lại, bị cáo cất giữ. Vào ngày 17-4-2021, bị cáo đến cửa hàng xe máy Thế Anh tại thị trấn Lương S, huyện Bắc Bình, bán xe mô tô biển số 51M1-8315 với giá 1.000.000 đồng và mua lại một xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 86B2-449.54 với giá 14.500.000 đồng, bị cáo trả cho cửa hàng số tiền 13.500.000 đồng và lấy xe cùng cavet xe. Sau đó, bị cáo tiếp tục đến cửa hàng xe máy Thiên Ý tại thị trấn PRC mua một xe máy hiệu Cup81 với giá 17.800.000 đồng, đăng ký biển số xe 86AB-027.94 đứng tên sở hữu rồi cho con gái Lương Thị Hồng Nhung sử dụng.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy P đã truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” với các tình tiết định khung hình phạt “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*” và “*Dùng thủ đoạn nguy hiểm*” theo quy định tại các điểm c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo Lương Văn T là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi cướp giật tài sản của người khác là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân nhưng vì không có nghề nghiệp, lười lao động và bản tính tham lam nên đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của

công dân mà pháp luật phải bảo vệ, mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho cộng đồng dân cư. Do đó, cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi của bị cáo gây ra. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã bồi thường để khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra, thành khẩn khai báo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 mà bị cáo sẽ được hưởng khi lượng hình. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ chính, không có tình tiết tăng nặng nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo một mức án tại khung hình phạt liền kề nhẹ hơn.

[5] Về tang, vật chứng của vụ án: Do bị cáo Lương Văn T đã bồi thường đầy đủ cho bị hại nên xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 86B2-449.54 kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025534 do Công an huyện Bắc Bình cấp ngày 22-8-2018, 01 xe máy hiệu Cup81 biển số 86AB-027.94 kèm theo một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 86002266 do Công an huyện Tuy P cấp ngày 28-4-2021 là các tài sản bị cáo mua từ tiền phạm tội sẽ được trả lại cho bị cáo; tịch thu tiêu hủy một mũ bảo hiểm màu trắng có in dòng chữ “đại lý gas Quang Huy”, 01 chiếc kẹp tóc bị gỉ sét có dính vật bị than hóa, 01 miếng kính cường lực không xác định được hình dạng, không còn nguyên vẹn, một số vật bị than hóa, đều là những vật không còn giá trị sử dụng. Đối với xe mô tô biển số 51M1-8315 mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do không thu giữ được nên không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại đủ số tiền, không có yêu cầu bồi thường nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý. Người liên quan Lương Thị X tự nguyện cho bị cáo Lương Văn T số tiền 44.000.000 đồng (Bốn mươi bốn triệu đồng) để giao trả lại cho bị hại, không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý tang vật chứng vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Bị cáo Lương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn T phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng: Điểm c, d khoản 2 Điều 171; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn T **30 (Ba mươi) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 01-5-2021.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu trắng có in dòng chữ “đại lý gas Quang Huy”, 01 chiếc kẹp tóc bị gỉ sét có dính vật bị than hóa, 01 miếng kính cường lực không xác định được hình dạng, không còn nguyên vẹn, một số vật bị than hóa.

- Trả lại cho bị cáo Lương Văn T 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 86B2-449.54 kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025534 do Công an huyện Bắc Bình cấp ngày 22-8-2018, 01 xe máy hiệu Cup81 biển số 86AB-027.94 kèm theo một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 86002266 do Công an huyện Tuy P cấp ngày 28-4-2021.

(Tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 15-10-2021 giữa Cơ quan điều tra với Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy P).

Áp dụng: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Lương Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17-11-2021).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuy P;
- CA huyện Tuy P;
- THADS huyện Tuy P;
- Sở tư pháp tỉnh Bình T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Huyền